

Số: /KH-UBND

*Minh Đức, ngày tháng năm 2024*

## **KẾ HOẠCH**

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 1315/ VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Hướng dẫn phương pháp rà soát phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 271/KH- UBND ngày 12/9/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh năm 2024.

Thực hiện Kế hoạch số 272/KH- UBND ngày 24/9/2024 của UBND huyện Hớn Quản về việc Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã với các nội dung sau:

### **I. MỤC ĐÍCH**

Rà soát hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội trong năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

### **II. YÊU CẦU**

- Việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, có mức sống trung bình phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, chính quyền, sự tham gia của các hội đoàn thể và của người dân; phải được thực hiện đúng quy trình, đúng tiến độ về thời gian; đảm bảo tính chính xác theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ.

- Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực tế tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương và đời sống của nhân dân; không chạy theo chỉ tiêu, thành tích, phản

ánh sai lệch thực tế về tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc thoát nghèo, đồng thời không bỏ sót đối tượng. Việc quản lý, sử dụng kinh phí điều tra, rà soát bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

### **III. PHẠM VI, THỜI GIAN RÀ SOÁT**

**1. Phạm vi rà soát:** 7/7 ấp sóc trên địa bàn xã

**2. Thời điểm rà soát:** Từ ngày 4/10 đến hết ngày 25/10/2024

### **IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **1. Quy trình rà soát, phương pháp rà soát**

- **Quy trình rà soát:** thực hiện theo Điều 4 và Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ- TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025

- **Phương pháp rà soát:** theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN- BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Rà soát viên trực tiếp đến từng hộ gia đình để thu thập thông tin đối với các hộ đang thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo mẫu. Trong quá trình rà soát, thu thập dữ liệu, rà soát viên sử dụng phần mềm theo quy định để nhập dữ liệu, tổng hợp, báo cáo số liệu.

#### **2. Thời gian thực hiện**

##### **a. Đối với hộ nghèo, cận nghèo**

- Lập danh sách hộ gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương đang quản lý. Sử dụng phiếu A theo phụ lục II và phụ lục IV ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

Trên cơ sở danh sách các hộ gia đình cần rà soát, Ban quản lý các ấp, sóc tổ chức thu thập thông tin các hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp, phân loại hộ gia đình theo phụ lục III và phụ lục IV ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Thời gian hoàn thành: trước ngày **30/10/2024**.

Tổ chức họp dân, niêm yết, công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, nhà sinh hoạt cộng đồng tổ, bản, tiểu khu và thông báo trên hệ thống loa phát thanh của địa phương. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện. Thời gian hoàn thành: trước ngày **20/11/2024**.

b. Đối với hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình: Thời gian xác định được thực hiện định kỳ từ ngày 15 hằng tháng, tổng hợp báo cáo kết quả về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chậm nhất ngày 30 hằng tháng.

#### **3. Chế độ thông tin, báo cáo**

Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày **01/11/2024**;

Báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày **20/11/2024**.

#### **4. Kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Ban chỉ đạo cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo của ban quản lý các ấp, sóc; chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông, lâm, ngư, nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã theo quy định.

#### **IV. ĐỊNH MỨC CHI**

- Định mức chi hỗ trợ cho rà soát viên rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là: 14.000 đồng/hộ.

- Số hộ làm cơ sở thanh toán là số hộ trong danh sách hộ gia đình cần rà soát được lập theo Phụ lục I ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh Xã hội.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

##### **1. UBND xã :**

- Cán bộ giảm nghèo tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã.

- Tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch Kế hoạch Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

- Phổ biến, tuyên truyền về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025; mục đích, yêu cầu, nội dung của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Tổ chức lực lượng rà soát: Lựa chọn rà soát viên là những người có kinh nghiệm về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, thông thuộc địa bàn khảo sát, đủ sức khỏe làm việc; tại các vùng dân tộc thiểu số phải biết tiếng dân tộc; căn cứ tình hình, lực lượng cụ thể của từng ấp, sóc có thể bố trí các ban, ngành, đoàn thể tham gia.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình khi nhận được giấy đề nghị của hộ gia đình.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về kết quả rà soát nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn theo quy định tại Điều 7 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg.

- Phối hợp với UBMTTQVN xã, Ban ngành, đoàn thể xã thực hiện công tác tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy định.

- Phối hợp và hướng dẫn các điều tra viên thực hiện đúng các quy trình, tiêu chí, biểu mẫu, số liệu điều tra, rà soát.

## **2. UBMTTQVN, Hội LHPN, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân các thành viên Ban chỉ đạo xã:**

- Tham gia giám sát chặt chẽ quy trình rà soát hộ nghèo đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

## **3. Cán bộ truyền thanh:**

Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025 tới nhân dân và các cấp chính quyền, nhất là cấp xã để người dân biết, tham gia thực hiện.

## **4. Trưởng BQL ấp, sóc:**

- Lựa chọn điều tra viên có năng lực, tinh thần trách nhiệm, thông thạo địa bàn, ngôn ngữ, nắm rõ tình hình kinh tế- xã hội tại ấp để thực hiện rà soát.

- Các Trưởng ấp tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát. Tránh trường hợp bỏ sót đối tượng.

- Trong quá trình rà soát phải thực hiện đúng quy trình, tiêu chí, biểu mẫu và số liệu.

- Trong buổi họp xét tại ấp phải có sự tham gia đầy đủ của đại diện Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã; mời MTTQ làm giám sát; chi bộ, ban, ngành đoàn thể ấp, bà con hộ nghèo, cận nghèo và đại diện một số hộ dân.

- Niêm yết kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại văn phòng ấp, trên các nhóm zalo khu dân cư.

Trên đây là Kế hoạch tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024. Đề nghị Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo xã, tổ điều tra, các ban ngành liên quan phối hợp triển khai, tổ chức thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng LĐTB-XH;
- TT. Đảng ủy xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Thành phần tham gia;
- Lưu: VT.

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Toán**

